

Tháp Chàm Bình Định

Tìm hiểu non sông, cảm thông hồn nước
Trần Nhâm Thân

Giải đất Việt Nam ngày hôm nay, chạy dài từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, thuở trước thường tiếp nhận nền văn minh nghệ thuật của hai nước Trung Hoa (ở phía Bắc) và Ấn Độ (ở phía Tây). Con đường ranh giới có thể dễ phân biệt hai nền văn minh nghệ thuật đó tràn vào nước ta là dãy Trường Sơn.

Về phía Bắc dãy Trường Sơn, nền văn minh nghệ thuật thu nhận của Trung Hoa đem xuống; còn về phía Nam dãy Trường Sơn thì tiếp nhận nền văn minh nghệ thuật của Ấn Độ đem sang. Tại sao vậy? Là vì nước Việt Nam thuở xưa chỉ gồm có đất Bắc Việt và miền Bắc Trung Việt ngày nay, lấy đèo Ngang (1) (cao 256 mét, thuộc dãy Hoàng Sơn, tỉnh Quảng Bình) làm giới hạn. Còn về phía trong dãy Hoàng Sơn (thuộc rặng Trường Sơn) là của nước Chiêm Thành (tên đầu tiên của nước Chiêm Thành là Nô-sơ-oan-a-ti-cha-ná-chá sau đổi là Hồ Tôn cho đến cuối thế kỷ thứ II trước Tây lịch; rồi Lâm Ấp cho tới giữa thế kỷ thứ VII, rồi Hoàn Vương hay Hà Lương cho tới cuối thế kỷ XI, sau mới gọi là Chiêm Thành hay nước Chàm, Champa) chạy từ Quảng Bình đến Nam Việt ngày nay. Về sau, vì cuộc nam tiến không ngừng của dân tộc Việt mà đất đai Chiêm Thành bị thôn tính.

Thật vậy, năm 1069, nhà Lý thắng Chiêm Thành, vượt Hoàng Sơn chiếm Quảng Bình, Quảng Trị.

Năm 1306, nhà Trần gả Huyền Trân công chúa cho vua Chàm, mở rộng bờ cõi thêm hai châu Ô - Lý (Thừa Thiên)

Năm 1470 đến Qui Nhơn...

Qua những đoạn sử trên, ta biết rằng nước Việt Nam và Chiêm Thành là hai cừu địch, nên không thể có những cuộc trao đổi văn hóa thân thiện cho nhau, mặc dù hai nước nằm sát cạnh. Và nhìn trên dư đồ Châu Á, ta thấy nước Việt có nước Trung Hoa khổng lồ trấn áp phương Bắc, nước Chiêm Thành có Ấn Độ vĩ đại phía Tây. Vì vậy, văn hóa của hai nước "đàn anh" kể trên thế nào cũng ảnh hưởng sâu rộng vào các nước "đàn em" nằm lân cận.

Chính thế, Việt Nam có văn minh nghệ thuật Trung Hoa; Chiêm Thành có văn minh nghệ thuật Ấn Độ. Đây là xét theo mặt địa lý, còn về lịch sử thì ta thấy "người Chiêm Thành thuộc dòng dõi Mã Lai theo sông Cửu Long tiến vào chiếm dãy Hoàng Sơn mà định cư lập nghiệp. Trong cuộc sống va chạm hàng ngày, dân tộc Chiêm đã chịu ảnh hưởng của các bộ lạc địa phương như giống Thái, Phi Châu, Khmer và Ấn Độ. Cho nên sau này tinh thần văn hóa trưởng thành, dân tộc Chiêm có lối sống như người Khmer, và kiến trúc như người Ấn (2).

Do sự kiện trên mà ta không lạ gì việc đất nước Việt Nam chúng ta có hai dòng văn minh nghệ thuật: một của Trung Hoa và một của Ấn Độ. Một điều dễ nhận thấy để phân biệt hai nền văn minh nghệ thuật đó là cách phân biệt lối kiến trúc như đền đài, chùa chiền, nét điêu khắc, y phục.

Lối kiến trúc của người Tàu thường thường có long, lân, qui, phụng hay phong, hoa, tuyết, nguyệt, sơn, thủy... Trái lại, kỹ thuật kiến trúc của Ấn Độ thì thường uốn nắn cong co (như các mái chùa) và thần tượng kỳ bí... "

Trong những kỹ thuật đó, chúng ta chú ý trước hết tới những cái vòm (arc, voute, cintre) của những tháp Chàm. Những vòm này không phải là vòm cuốn rẽ quạt (voute en éventail), mà là vòm lớp (voute étagée) mà trong đó những lớp gạch được xếp ngang và lần lần gần lại với nhau, người Tây phương gọi là Voute à encorbellements successifs. Những vòm cuốn chịu ảnh hưởng Trung Hoa và những vòm lớp chịu ảnh hưởng Ấn Độ (3)

Do những lẽ trên mà ta nhận thấy những di tích tháp Chàm ở Bình Định phần nhiều đều theo lối kiến trúc của Ấn Độ. Di tích của người Chàm ở Bình Định rất nhiều, song hiện giờ đã bị phá hủy hoặc chỉ còn lưu lại vài dấu vết tang thương... nhưng đáng kể nhất là các ngọn tháp Chàm mà hiện nay vẫn còn tuế nguyệt. Đại để ta có thể kể: Các tháp Chàm ở quận Tuy Phước, Các tháp Hồi thuộc quận Bình Khê, và các Tháp Chàm trong Quận An Nhơn, tỉnh Bình Định

1- Quận Tuy Phước: Về phần quận Tuy Phước, ta thấy có cả thảy ba ngọn tháp : Tháp Đôi, tháp Bình Lâm, tháp Bánh Ít.

THÁP ĐÔI (Tour Kmer):

Trên quốc lộ số một, đi từ Nam ra Bắc, Tháp Đôi là tháp ta gặp đầu tiên ở Bình Định. Tháp nằm cạnh cầu Đôi, thuộc khu V, ấp 11 của Thị Xã Qui Nhơn, cách trung tâm thành phố 2 km. Tháp Đôi gồm hai ngọn tháp đứng song song với nhau, một ngọn cao và một ngọn thấp. Tháp xây trên một gò đất cao giống như

mu mùa, rộng vừa đủ để xây tháp. Chân tháp hình vuông, mỗi ngọn tháp có một cửa ra vào, cùng nằm về phía Đông.

Tháp Đôi còn có tên gọi là tháp Hưng Thạnh, vì nằm trong làng Hưng Thạnh, xã Phước Hậu, tên Pháp gọi là Tour Kmer, người Mỹ gọi là The Hung Thanh Tower. Về phía Tây tháp Đôi có cầu Đôi, vì có cầu xe lửa và cầu xe hơi đều bắc ngang sông Hà Thanh. Hai hình ảnh này nằm gần nhau, nên đã làm cho những người con trai Bình Định nào chưa có người yêu cảm thấy lòng mình cô đơn, trống trải, họ thăm thẳm thân:

*Cầu Đôi nằm cạnh tháp Đôi
Vật vô tri còn biết đèo bông duyên lửa
Huống chi tôi với nàng.*

Hoặc có lắm khi tình yêu của họ đã thành tỵ, song họ lại muốn trăm năm bền vững:

*Tháp kia còn đứng đủ đôi
Cầu kia đủ cặp
Huống chi tôi với nường
Tháp ngạo nắng sương
Cầu nương sắt đá
Dù lời thiên hạ
Tiếng ngả lời nghiêng
Cao thâm đã chứng lòng nguyên
Còn cầu còn tháp còn duyên hai đứa mình
Non sông nặng gánh chung tình.*

THÁP BÌNH LÂM:

Giữa một vùng quê, đồng ruộng bao la xanh rờn, xóm làng nối tiếp nhau với những lũy tre xanh chạy dài, lại mọc lên một ngọn tháp đứng sừng sững giữa trời trong cảnh non nước nên thơ ấy trông thú vị biết bao; đó là trường hợp tháp Bình Lâm.

Tháp Bình Lâm nằm phía trên tỉnh lộ Tuy Phước - Gò Bồi, ở vào làng Bình Lâm, xã Phước Hòa, cách Qui Nhơn 20 cây số. Tháp này còn có tên là tháp Long Triều.

Tháp Bình Lâm gồm có một ngọn tháp to, cao, xây trên đất liền. Tháp trông không đẹp mắt bằng những ngọn tháp Chăm khác trong tỉnh Bình Định.

Tháp Bình Lâm có tiếng là nhiều ma, dân địa phương gọi là ma vàng Hời, vì ma hiện lên đa phần tỏa ánh sáng vàng óng ánh. Vì tháp Bình Lâm nhiều ma nên người trong làng đã mượn nơi đây để phạt tội những kẻ làm mất trật tự, an ninh trong làng. Kẻ phạm tội một khi nghe sắp bị nhốt vào tháp là đã run sợ rón tóc gáy.

Nhắc đến tháp Bình Lâm, phải nói đến vấn đề bảo tồn là vì phía Tây của tháp có một chiếc bầu (ao lớn) cách chân tháp độ ba thước, rất có thể làm tháp bị sụp đổ một ngày nào đó vì sự xâm thực của nước trong mùa mưa lũ sẽ phá vỡ đất ăn mòn đến chân tháp. Thêm vào đó, hiện tháp đã hư hại rất nhiều, chân, vách, cửa tháp đều sứt mẻ, rạn nứt và nhiều chỗ sụp đổ...

THÁP BÁNH ÍT (Tour d'Argent)

Tháp Bánh Ít có nhiều ngọn và xây trên một đồi núi đất đỏ, to, cao, trông có vẻ hùng vĩ, uy nghi, vượt hẳn những ngọn tháp khác ở Bình Định.

Tháp Bánh Ít có cả thảy bốn ngọn. Ngọn to nhất xây ở đỉnh đồi, trông giống như chiếc bánh ít lá gai. Chung quanh ngọn tháp chính, còn có ba ngọn tháp phụ, hình dáng thấp và nhỏ bé hơn nhiều. Trong ba ngọn tháp này, có hai ngọn giống như hai chiếc bánh ít ngọt và một ngọn giống cái bánh ít mặn, đều lột trần.

Trước kia tháp Bánh Ít nằm trong phạm vi của làng Tri Thiện (Xã Phước Quang, Tuy Phước) nên tháp này còn mang tên là tháp Tri Thiện; ngoài ra tháp Bánh Ít còn có những tên gọi khác như tháp Cầu Bà Gi, tháp Thiện Mẫu, Thổ Sơn. Người pháp gọi là Tour d'argent (tháp Bạc).

Đồi núi của tháp Bánh Ít có nhiều trảng to, rộng, ở về cuối làng Huỳnh Kim, đầu các làng Đại Lộc, Phong Niên, Vạn Mỹ và nằm bên cạnh dòng Tân An, sát cạnh quốc lộ số 1, bên cạnh cây số 1214 cách Qui Nhơn 15 km.

Muốn hưởng hương vị đặc biệt trong cuộc viếng thăm các tháp Chăm Bình Định không gì bằng đến tháp Bánh Ít. Ở đây phong cảnh hữu tình, có gió mát cây xanh, cảnh vật kỳ thú yên tĩnh, có cây trái thơm ngọt

trong mùa hè, phơi màu tươi thắm ở trên những trắng của đồi núi tĩnh lặng. Hơn nữa nơi đây có nhiều đá son, có giống chim "tò le" kêu rất kỳ hoặc. Gần tháp Bánh Ít là tu viện Nguyên Thiệu với phật đài lộ thiên uy nghi trên một đỉnh đồi, nhìn xuống giải nước trong xanh của dòng Tân An thơ mộng. Tóm lại, bạn muốn biết vị trí và vẻ đẹp của tháp Bánh Ít như thế nào, tôi xin bạn đọc kỹ câu ca dao sau đây là rõ:

*Tháp bánh Ít
Đứng sát cầu Bà Gi
Sông xanh núi cũng xanh rì
Vào Nam ra Bắc ai cũng phải đi con đường này (4)
Nghìn xưa gương cũ còn đây
Lòng ơi, phải lo nung son sắt kéo nữa đây bể dâu.*

II- Quận Bình Khê: Ở quận Bình Khê ta thấy có hai tháp: Tháp Thủ Thiện và tháp Vân Trường.

THÁP THỦ THIỆN (Tour de Bronze):

Người quanh vùng hay gọi là "tháp đất" và người Pháp gọi là tháp đồng (Tour de Bronze). Tháp nằm ở làng Thủ Thiện thượng, xã Bình Nghi, bên cạnh thành Sứ; phía bắc quốc lộ 19 và ở về nam ngạn sông Côn, cách sông chừng 1 km.

Tháp Thủ Thiện gồm một ngọn, chân tháp hình vuông, đỉnh tháp bỏ ngổ. Phía trong, vách đối diện cửa ra vào có 12 bức tượng đá gắn dính liền vách, chia làm 10 tượng bán thân, bụng phệ tròn, hai tay chắp trước ngực, hai tượng phía dưới, mười tượng phía trên. Hai tượng người ngồi, hai tay để trên bắp vế. Phía ngoài hai tượng này, mỗi tượng có kèm một bên (tả hoặc hữu) một tượng phụ nữ khỏa thân, nằm trong đầu rồng. 12 tượng đá xếp theo hình búp măng. Tượng cao nhất cách tượng thấp nhất độ 2 mét. Tượng dưới nhất cách mặt đất độ 6 mét

Tháp Thủ Thiện khung cửa tháp bị mất, trước cửa tháp là một gốc cây to hai người ôm. Vách tháp phía hữu có gốc cây đa to ôm bám vào. Màu tháp lẫn với màu gốc cây, nên từ xa nhìn giống như một đại thụ có hình dáng cổ quái.

THÁP DƯƠNG LONG (Tour d'Ivoire):

Tháp Dương Long nằm bên cạnh thành Cha, ở về phí đông thành Đồ Bàn, cách 8 km, nằm về phía bắc quốc lộ 19, và ở về tả ngạn sông Côn, cách tháp Thủ Thiện 3 cây số.

Tháp xây trên một đỉnh đồi sỏi sạn, màu đỏ bầm, rộng độ 5 hoặc 6 km², phía Đông Nam là đồng lúa, phía Tây giáp Hương Sơn, tức núi Thơm (ở ấp An Chánh, xã Bình An, Bình Khê). Đồi núi này có rải rác nhà cửa, miếu đình, mồ mả... và nhất là có rừng cây ở phía Tây đồi núi, nào là cây xoài, trâm, me, thị... trông rất thú vị, đẹp mắt.

Vì tháp Dương Long ở phía Tây thôn Vân Trường, nên người ta gọi nó là tháp Vân Trường, và vì nó giáp thôn An Chánh, nên cũng còn có tên là tháp An Chánh. Tháp gồm ba ngọn đứng song song, nên lại mang tên Tam Tháp, tháp Ba hay tháp Ba Chia, người Pháp gọi là Tour d'Ivoire (Tháp Ngà)

Trong ba ngọn tháp Dương Long, ngọn giữa cao hơn hai ngọn tả hữu, mỗi tháp có một cửa quay về hướng Đông, chân vách tháp phía ngoài hơi tròn. Từ 1/2 tháp phía trên rõ tròn, và cũng từ đây có nhiều tầng đá xanh viền chung quanh tháp. Những người khảo cổ thường đến xem tháp Dương Long và đều công nhận tháp này đẹp, ít hư hơn những tháp Chăm khác còn sót lại tại Bình Định nói riêng và trên lãnh thổ Việt Nam nói chung.

Tháp Dương Long và tháp Thủ Thiện là hai tháp đều nằm vào nơi phát tích các đảng anh hùng người Bình Định như ba anh em Tây Sơn, Mai Xuân Thưởng (1860 - 1887) cho nên mỗi khi người Bình Định tưởng nhớ đến những anh hùng của quê hương bèn mượn hai tháp trên để gởi gắm tâm sự:

*Vững vàng tháp cổ ai xây
Bên kia Thủ Thiện, bên này Dương Long
Nước sông trong dò lòng dâu bể
Tiếng anh hùng tạc để nghìn thu
Xa xa con én liệng mù
Tìm long hoi chốn vân du chờ ngày.*

III Quận An Nhơn: Trong quận An Nhơn, có hai ngọn tháp: Tháp Cánh Tiên và tháp Phốc Lốc:

THÁP CÁNH TIÊN (Tour de Cuivre): Tháp Cánh Tiên ở vào giữa khoảng thành Đồ Bàn (Vijaya) thuộc làng Nam An xã Nhơn Hậu, cách Qui Nhơn 27 km, nằm phía tây quốc lộ 1, cách quốc lộ 1 km.

"Tháp này khác các tháp khác ở chỗ có cột đá bốn góc. Cột đá đã được dựng thành bằng những cục đá vuông xếp chồng lên nhau, ngoài có chạm hoa, trong có những lỗ để chịu những chốt cũng bằng đá. Ở bốn góc tháp cũng có nhiều thần tượng khác bằng đá và ở chung quanh bên dưới, lại có một đài bằng đá nữa. Xem như đây là kinh đô, nên tháp làm cũng công phu cầu kỳ hơn ở những nơi khác" (5).

Tháp Cánh Tiên tên chữ là Ô Tiên hay Tiên Dực. Người Pháp gọi là Tour de Cuivre (tháp thau). Tháp xây trên một đỉnh đồi cao chừng vài chục thước, có thờ bà Nữ Thần Y A Na. Thời Pháp còn ở Việt nam, họ có trông thấy tượng nữ thần này và đoán biết trong ruột tượng thần có đựng vàng nên họ đã cho người phá tượng để lấy vàng, mặc cho một số người sùng tín bất bình. Ca dao thời ấy có câu:

*Trống lên hòn tháp Cánh Tiên
Có bà Mẫu Thiện, Tây nghiêng mắt rồi*

Về phía Tây Nam tháp Cánh Tiên độ ba bốn trăm thước, ta thấy lăng Võ Tánh ẩn mình trong những cây xoài to tướng...

Để tiếc thương lòng trung nghĩa của Võ Tánh đối với chúa Nguyễn, người Bình Định đã mượn tháp này làm tiêu đề:

*Ngó lên hòn tháp Cánh Tiên
Cảm thương quan hậu (6), thủ thiềng ba năm (7).*

THÁP PHÚC LỘC: (Tour d'Or).

Theo quốc lộ 1 từ Nam ra Bắc, tháp Phúc Lộc là ngọn tháp ta gặp cuối cùng ở tỉnh Bình Định. Nó nằm phía hữu và cách quốc lộ 2 km.

Tháp Phúc Lộc tục gọi là tháp Phúc Lộc và người Pháp gọi là Tour d'Or (tháp vàng). Tháp này đứng chót vót trên một ngọn núi đất, một nửa thuộc địa phận xã Nhơn Thành quận An Nhơn và một nửa thuộc quận Phù Cát. Cảnh trí của tháp Phúc Lộc dễ gây mối đau thương cho những kẻ có tâm hồn đa cảm, trước luật sanh tồn, cạnh tranh mà mạnh được yếu thua:

*Lên thăm hòn Phúc Lộc
Non cao đường dốc
Em nghĩ thương dân tộc người Chiêm
Gặp cơn biển nổi dẫu chìm
Đã không tài và khuyết, lại không chim lấp thù
Tháp đành ôm hận ngàn thu
Nấu nung vàng đá, mịt mù khói mây
Nhưng trời còn đây, đất cũng còn đây
Lẽ dẫu trực đất lại không vắn xoay cơ trời.*

Đề cập đến tháp Chàm, có rất nhiều điều cần bàn tới, như nguồn gốc, thời điểm và kỹ thuật xây dựng các tháp Chàm...

Tuy nhiên trong bài này, với mục đích gợi nhắc những hình ảnh quen thuộc của quê hương mến yêu, chúng tôi chỉ sơ lược giới thiệu các ngọn tháp hiện còn tồn tại ở Bình Định mà không đề cập đến các chi tiết. Có dịp chúng tôi sẽ xin trở lại đề tài này trong một bài khác.

Trần Nhâm Thân

Đặc san CƯỜNG ĐỀ & NỮ TRUNG HỌC QUI NHƠN 1999

Ghi chú và tài liệu tham khảo:

(1) *Xe hơi đã tới đèo Ngang*

Áy qua Hà Tĩnh, đường sang Quảng Bình .

(Chơi Huế- Tân Đà, 1919)

(2) Tô Mặc Giang, "Văn Hóa Chiêm Thành" đăng trong "Thế Hệ" Số 3 tháng 10-1957.

(3) Trích "Tìm hiểu các kiến trúc kinh thành Huế". Bài thuyết trình của học giả Thái Văn Kiểm, tại viên đình Tao Đàn Sài Gòn, ngày Thứ Sáu 26-7-1963.

(4) Con đường này, ý chỉ quốc lộ 1.

(5) Theo Chân Như, trong bài "Đường Đi Ven Biển" đăng ở Xây Dựng Mới, Sài Gòn. Nguyệt san văn hóa, mỹ thuật, kiến trúc, số 4, tháng 4-1958.

(6) Quan hậu: chỉ Võ Tánh (Phò mã chương hậu quân)

(7) Thủ thiềng ba năm: Võ Tánh và Ngô Tùng Châu giữ thành Đồ Bàn từ năm 1799 đến năm 1801.